

1 Yêu cầu:

- Vẽ cây biểu diễn các trường hợp cần thiết để kiểm tra tính đúng đắn của đoạn mã trên ?
- Với mỗi trường hợp, cho một ví dụ minh họa về bộ dữ liệu để kiểm tra.

2 Bài 1

```
int Test(int a, int b, int c) {  
    int t = 7;  
    switch (a % 4){  
        case 0:  
            if (c % 2) t = 6;  
        case 1:  
            if (b > 9) t = 1;  
            else {  
                if (c % 2) t = 2;  
                else t = 3;  
            }  
            break;  
        case 2:  
            if ((b < 0) || (b > 10)) t = 0;  
            else  
                if (c >= 3) t = 4;  
                else t = 5;  
            break;  
    }  
    return t;  
}
```

Thử sửa mã lệnh ở đoạn tô vàng và thực hiện vẽ lại cây kiểm tra cho trường hợp sau:

- if((b < 0) || (c > 10))
- if((b < 0) && (c > 10))

3 Bài 2

```
int Test(int a, int b, int c) {  
    int t = 0, kq = 0;  
    switch (a){  
        case 1:  
            if ((b > 10) && c < 5) t = 1;  
            kq = 100; break;  
        case 2:  
            if (b > 0)  
                if (c > b) t = 2;  
            kq = 200;  
            break;  
        case 3:  
            if ((c > 0) || (b > c))  
                kq = 300;  
            else  
                kq = 200;  
            break;  
    }  
    return (kq + t);  
}
```

4 Bài 3

```
int Test(int a, int b, int c) {  
    int kq = 0;  
    if (a > 15) {  
        if ((b > c) && (c < 0))  
            kq = 1;  
        else  
            kq = 2;  
    }  
    else {  
        if (a > 0) {  
            if (b < c)  
                if (c > 0)  
                    return kq;  
            else  
                kq = 3;  
        }  
    }  
    return kq;  
}
```